

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24/4/2025;

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

khi ly hôn giữa chị Nguyễn Thị

Thùy L và anh Nguyễn Thành C

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Xuyến và ông Phạm Đức Hiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hằng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 19/2025/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 về “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXX - ST ngày 25 tháng 03 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2025/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 04 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thùy L**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn Liên Hồng, xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1989

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã B, huyện V, Tỉnh thái Bình. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giam Công an tỉnh T.

(Chị L có đơn xin xử vắng mặt, anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 02 năm 2025, bản tự khai đề ngày

tháng 02 năm 2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị

Thùy Linh trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Nguyễn Thành C tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 11/06/2024. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, bản thân anh C có rất nhiều khoản nợ trước hôn nhân nên dẫn đến vợ chồng thường xảy ra cãi vã kéo dài, mâu thuẫn đỉnh điểm vào khoảng tháng 11/2024 anh C đã dùng kéo đâm nhiều nhát vào người tôi dẫn đến tôi phải đi cấp cứu tại Bệnh viện và điều trị thời gian dài, đến nay vẫn còn phải phục hồi chức năng chưa hoàn toàn khỏe mạnh, còn anh C thì bị bắt về tội giết người. Nay tôi xét thấy không thể tiếp tục chung sống với anh C, tôi làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh C.

Về con chung: Tôi và anh C không có con chung, hiện tôi không có thai. Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản: Tôi và anh C tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại Bản tự khai đề ngày 12 tháng 03 năm 2025 và biên bản lấy lời khai bị đơn anh Nguyễn Thành C trình bày:

Về thời gian, điều kiện và thủ tục kết hôn như cô L đã trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do cô L không cùng nhau trả các khoản nợ vay để làm nhà mà hiện vợ chồng đang ở, ngoài ra con riêng của cô L còn có những thái độ, hành động xô đẩy làm mẹ đẻ tôi ngã phải đi điều trị tại Bệnh viện thời gian. Do tức bực về các khoản nợ đến thời gian phải trả và bản thân cô L còn cho rằng nợ trước thời kỳ hôn nhân thì tôi phải có trách nhiệm tự trả không liên quan đến cô L, do không kìm chế được bản thân nên tôi đã cầm kéo cắt may của Công ty M về để sử dụng trong gia đình, tôi đã đâm nhiều nhát vào người cô L, cụ thể đâm vào đâu tôi không rõ. Nay cô L có đơn xin ly hôn tôi, tôi không có quan điểm gì về vấn đề này.

Về con chung: Tôi và cô L không có con chung.

Về tài sản: Tôi và cô L không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án lấy lời khai của anh Nguyễn Thành C đã trình bày nhưng không ký vào biên bản.

3. Biên bản xác minh ngày 18 tháng 03 năm 2025 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện V cung cấp: Anh Nguyễn Thành C và chị Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã B vào ngày 11/06/2024. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện V được khoảng vài tháng cụ thể địa phương không rõ thời gian, khoảng tháng 12/2024 anh chị xảy ra mâu thuẫn, anh C dùng kéo may đâm chị L gây thương tích cho chị L khiến chị L phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện thời gian dài, sau khi điều trị tại Bệnh viện về chị L ở nhà bố mẹ đẻ từ đó cho đến nay, còn anh C bị bắt giam từ đó đến nay. Nay chị L có đơn xin ly hôn anh C và xác định tình trạng hôn nhân của hai vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng không thể tiếp tục chung sống với nhau. Địa phương đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định để giải quyết.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản: Chị L trình bày, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, địa phương không có ý kiến gì.

Theo Địa phương thì anh chị không vay mượn tổ chức nào tại xã.

*** Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Vũ Thư phát biểu quan điểm:**

- Về tố tụng: Thẩm phán và HĐXX, thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.
- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 đề nghị: Xử cho chị Nguyễn Thị Thùy L được ly hôn anh Nguyễn Thành C;

Về quan hệ con chung: Không đặt ra giải quyết.

Về tài sản: Do chị L và anh C đều không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị Thùy L khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Thành C

có đăng ký thường trú tại: thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp ly hôn*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư.

[1.2] Chị Nguyễn Thị Thùy L đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị, anh Nguyễn Thành C không có ý kiến nhưng hiện nay anh C đang tạm giam tại Nhà Tạm giam Công an tỉnh. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

2. Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Thành C đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 11 tháng 06 năm 2024 là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống, do hai bên không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách nên vợ chồng anh chị đã dẫn đến mâu thuẫn trầm trọng, anh C do tức bực đã dùng kéo đâm chị L gây thương tích nặng dẫn đến chị phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện và gia đình thời gian dài, nay vẫn chưa hồi phục về sức khỏe. Nay chị L có đơn xin ly hôn anh C, anh C xác định vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, nhưng anh không có quan điểm gì.

Xét thực trạng quan hệ vợ chồng của chị L và anh C đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần xử cho chị Nguyễn Thị Thùy L được ly hôn anh Nguyễn Thành C.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Thành C không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[2.3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Thành C không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Thùy L được ly hôn anh Nguyễn Thành C.

2. Về quan hệ con chung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai số 0001863 ngày 18 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Thành C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư;
- Các đương sự;
- UBND xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****Nguyễn Thị Xuân Huyền**